

Số: /QĐ-BNN-VPĐP

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025**

## **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Quán triệt, triển khai nghiêm túc, chất lượng và hiệu quả Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội; Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đúng các quy định, đảm bảo chất lượng, tiến độ; cụ thể hóa nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các Bộ, ngành trung ương, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

## **2. Yêu cầu**

a) Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện; chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công đảm bảo hoàn thành đúng thời gian, tiến độ đã đề ra, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

b) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và thống nhất giữa Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành trung ương, địa phương trong việc thực hiện Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

## **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương:**

a) Trực tiếp tham mưu, giúp Bộ trưởng, Phó trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, Tổ trưởng Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trong việc quản lý và tổ chức thực hiện Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai Quyết định số 1689/QĐ-TTg.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án chuyên đề trình cấp thẩm quyền phê duyệt; tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án chuyên đề thực hiện Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Chịu trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp chung tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công phối hợp của các đơn vị trong Bộ; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch (định kỳ, đột xuất) để báo cáo Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ.

### **2. Các đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung được nêu tại Mục II, có nhiệm vụ:**

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động, tích cực phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

b) Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương để thống nhất xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án chuyên đề, văn bản hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ được Bộ trưởng phân công.

c) Tham mưu cho Bộ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án chuyên đề, văn bản hướng dẫn theo lĩnh vực đơn vị phụ trách.

d) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân trong cơ quan chịu trách nhiệm giúp Thủ trưởng đơn vị theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân công và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ  
Phạm Bình Minh (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, ngành Trung ương có liên quan;
- Sở NN-PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPĐP NTM các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VPĐP.

**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Minh Hoan**

**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH 1689/QĐ-TTg**  
**NGÀY 11/10/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
*(kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-VPĐP ngày tháng năm 2021*  
*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

| <b>TT</b> | <b>Nhiệm vụ</b>  | <b>Cấp trình</b>    | <b>Thời gian trình</b> | <b>Cơ quan, đơn vị chủ trì</b>     | <b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>                |
|-----------|--|---------------------|------------------------|------------------------------------|--|
| 1         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 <i>(kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình)</i>  | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 2         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 3         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/nông thôn mới kiểu mẫu và địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 4         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo trình tự và thủ tục rút gọn        | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 5/2022           | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |

| <b>TT</b> | <b>Nhiệm vụ</b>   | <b>Cấp trình</b>    | <b>Thời gian trình</b> | <b>Cơ quan, đơn vị chủ trì</b>     | <b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>   |
|-----------|---|---------------------|------------------------|------------------------------------|---|
| 5         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và các đơn vị có liên quan   |
| 6         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Tổng cục Thủy lợi, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Viện Môi trường Nông nghiệp và các đơn vị có liên quan  |
| 7         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; Trung tâm Khuyến nông quốc gia; Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; và các đơn vị liên quan và địa phương |
| 8         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025   | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Viện Chính sách, Chiến lược phát triển NN, NT  |

| TT | Nhiệm vụ   | Cấp trình           | Thời gian trình | Cơ quan, đơn vị chủ trì            | Cơ quan, đơn vị phối hợp   |
|----|--|---------------------|-----------------|------------------------------------|--|
|    |  |                     |                 |                                    | và các đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 9  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Văn phòng Bộ, Trung tâm Tin học và Thống kê, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các đơn vị liên quan và địa phương                                  |
| 10 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025             | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các đơn vị liên quan và địa phương |
| 11 | Hội nghị trực tuyến toàn quốc về triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025   | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 12 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Tổ công tác về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025                | Cấp Bộ              | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Tổ chức cán bộ; các đơn vị có liên quan   |

| <b>TT</b> | <b>Nhiệm vụ</b>   | <b>Cấp trình</b> | <b>Thời gian trình</b> | <b>Cơ quan, đơn vị chủ trì</b>     | <b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>                             |
|-----------|---|------------------|------------------------|------------------------------------|---|
| 13        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025                          | Cấp Bộ           | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Tổ chức cán bộ; các đơn vị có liên quan                  |
| 14        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương  | Cấp Bộ           | Quý I/2022             | Vụ Tổ chức cán bộ                  | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; các đơn vị có liên quan |
| 15        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương | Cấp Bộ           | Quý II/2022            | Vụ Tổ chức cán bộ                  | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; các đơn vị có liên quan |

| TT | Nhiệm vụ  | Cấp trình          | Thời gian trình | Cơ quan, đơn vị chủ trì            | Cơ quan, đơn vị phối hợp   |
|----|---|--------------------|-----------------|------------------------------------|--|
| 16 | Văn bản hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025  | Cấp Bộ             | Quý II/2022     | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục Phòng chống thiên tai, Tổng cục Lâm nghiệp; Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm và Thủy sản, Vụ KHCN và Môi trường, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển NN, NT; các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 17 | Văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025   | Cấp Bộ             | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 18 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Chương trình Truyền thông về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 | Cấp Bộ và cấp tỉnh | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |

**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH 1689/QĐ-TTg**  
**NGÀY 11/10/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
*(kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-VPĐP ngày tháng năm 2021*  
*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

| <b>TT</b> | <b>Nhiệm vụ</b>  | <b>Cấp trình</b>    | <b>Thời gian trình</b> | <b>Cơ quan, đơn vị chủ trì</b>     | <b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>                |
|-----------|--|---------------------|------------------------|------------------------------------|--|
| 1         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 <i>(kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình)</i>  | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 2         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 3         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/nông thôn mới kiểu mẫu và địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 12/2021          | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 4         | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025   | Thủ tướng Chính phủ | Tháng 5/2021           | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |

| TT | Nhiệm vụ  | Cấp trình           | Thời gian trình | Cơ quan, đơn vị chủ trì            | Cơ quan, đơn vị phối hợp  |
|----|---|---------------------|-----------------|------------------------------------|---|
| 5  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và các đơn vị có liên quan   |
| 6  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Tổng cục Thủy lợi, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Viện Môi trường Nông nghiệp và các đơn vị có liên quan  |
| 7  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025  | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; Trung tâm Khuyến nông quốc gia; Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; và các đơn vị liên quan và địa phương |
| 8  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025   | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Viện Chính sách, Chiến lược phát triển NN, NT  |

| TT | Nhiệm vụ   | Cấp trình           | Thời gian trình | Cơ quan, đơn vị chủ trì            | Cơ quan, đơn vị phối hợp   |
|----|--|---------------------|-----------------|------------------------------------|--|
|    |  |                     |                 |                                    | và các đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 9  | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Văn phòng Bộ, Trung tâm Tin học và Thống kê, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các đơn vị liên quan và địa phương                                  |
| 10 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025             | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Cục Kinh tế hợp tác và PTNT; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; các đơn vị liên quan và địa phương |
| 11 | Hội nghị trực tuyến toàn quốc về triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025   | Thủ tướng Chính phủ | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 12 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Tổ công tác về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025                | Cấp Bộ              | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Tổ chức cán bộ; các đơn vị có liên quan   |

| <b>TT</b> | <b>Nhiệm vụ</b>   | <b>Cấp trình</b> | <b>Thời gian trình</b> | <b>Cơ quan, đơn vị chủ trì</b>     | <b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>                             |
|-----------|---|------------------|------------------------|------------------------------------|---|
| 13        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025                          | Cấp Bộ           | Quý I/2022             | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Vụ Tổ chức cán bộ; các đơn vị có liên quan                  |
| 14        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương  | Cấp Bộ           | Quý I/2022             | Vụ Tổ chức cán bộ                  | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; các đơn vị có liên quan |
| 15        | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương | Cấp Bộ           | Quý II/2022            | Vụ Tổ chức cán bộ                  | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; các đơn vị có liên quan |

| TT | Nhiệm vụ  | Cấp trình          | Thời gian trình | Cơ quan, đơn vị chủ trì            | Cơ quan, đơn vị phối hợp   |
|----|---|--------------------|-----------------|------------------------------------|--|
| 16 | Văn bản hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025  | Cấp Bộ             | Quý II/2022     | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục Phòng chống thiên tai, Tổng cục Lâm nghiệp; Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm và Thủy sản, Vụ KHCN và Môi trường, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển NN, NT; các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương |
| 17 | Văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025   | Cấp Bộ             | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |
| 18 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Chương trình Truyền thông về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 | Cấp Bộ và cấp tỉnh | Quý I/2022      | Văn phòng Điều phối NTM Trung ương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương   |